

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2018)**

Kính gửi: – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 – Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CMC
- Địa chỉ trụ sở chính : Ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Điện thoại/Fax : 04.38612718. Email: cmci@cmci.com.vn
- Vốn điều lệ : 45.610.500.000 VND (Bằng chữ: Bốn mươi năm tỷ sáu trăm mười triệu năm trăm ngàn Việt Nam Đồng)
- Mã chứng khoán : CMC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ- ĐHĐCĐ	27/4/2018	Thông qua một số nội dung: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017 và kế hoạch năm 2018; Báo cáo tài chính năm 2017; và các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

II. Hội đồng quản trị (Năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Trọng Vinh	Chủ tịch, TGD	6/4/2016	04	100%	
2	Ông Nguyễn Trọng Hà	Ủy viên, Phó TGD, KTT	6/4/2016	04	100%	
3	Bà Lâm Quỳnh Hương	Ủy viên	6/4/2016	04	100%	
4	Ông Ngô Trọng Quang	Ủy viên	6/4/2016	04	100%	
5	Ông Ngô Anh Phương	Ủy viên	16/1/2017	04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc: Hiện có 3 thành viên của HĐQT là thành viên Ban TGD, vì vậy việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban TGD.
3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Không có)
4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-HĐQT	30/1/2018	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
02	02/NQ-HĐQT	12/4/2018	Thông qua một số nội dung như sau: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Thông qua báo cáo thường niên năm 2017. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán. Và giao các công việc liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Tuyết Quỳnh	Tr BKS	6/4/2016	04	100%	
2	Ông Vũ Văn Thuyết	TV	6/4/2016	04	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Phong	TV	30/3/2017	04	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty gồm 5 thành viên trong đó Chủ tịch HĐQT và 4 Ủy viên thì trong đó có 3 thành viên trong Ban Giám đốc. HĐQT đã quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, đúng Điều lệ và Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra. Nhìn chung Bộ máy lãnh đạo Công ty đang vận hành trôi chảy, tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty đều nghiêm chỉnh chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức, cố gắng hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao.
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Luôn kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản... của

Công ty, xem xét các kế hoạch, báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các phương án phát triển, các quy định về quản lý các quỹ tài chính tập trung, các quy chế về quản lý lao động, chế độ tiền lương, thưởng, các chế độ liên quan đến Công ty và tập thể người lao động.

4. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Cử Lãnh đạo công ty và người công bố thông tin tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, hướng dẫn Thông tư và nghị định mới của Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	TLSH CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Ngô Trọng Vinh	005C000679/C096886	Chủ tịch HĐQT, TGD	01070647710/12/2011 Hà Nội	Số 67 phố 8/3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.427.650	31,30%	
1.1	Lê Thị Tuyết Nhung	005C005186	UV HĐQT	01163260513/07/2015 Hà Nội	Số 67 phố 8/3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	226.000	4.95%	
1.2	Ngô Anh Phương		NCLQ	00109400481117/1/2017 Hà Nội	Số 67 phố 8/3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
1.3	Ngô Thùy Dương		NCLQ	00130101834322/6/2016 Hà Nội	Số 67 phố 8/3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
1.4	Nguyễn Thị La		NCLQ	01070647808/12/2003 Hà Nội	Tổ 39, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN			
	Ngô Trọng Quang	005C009374	NCLQ	01070647908/12/2003	Số 228 Tổ 39, Hoàng Văn Thụ,	585.420	12,83%	

1.5				Hà Nội	Hoàng Mai, HN			
2	Ngô Trọng Quang	005C009374	UV HDQT	01070647908/12/2003 Hà Nội	Số 228 Tổ 39, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN	585.420	12,83%	
2.1	Hoàng Thị Chính		NCLQ	0170631211/7/2004 Hà Nội	Số 228 Tổ 39, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN			
2.2	Ngô Anh Thư		NCLQ	01254724515/11/2004 Hà Nội	Số 228 Tổ 39, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN			
2.3	Ngô Anh Thái		NCLQ	01309382218/6/2008 Hà Nội	Số 228 Tổ 39, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN			
2.4	Nguyễn Thị La		NCLQ	01070647808/12/2003 Hà Nội	Tổ 39, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN			
2.5	Ngô Trọng Vinh	005C000679/C096886	NCLQ	01070647710/12/2011 Hà Nội	Số 67 phố 8/3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.427.650	31,30%	
3	Lâm Quỳnh Hương	058C123998/001C131933	UV HDQT, Người CBTT	09069582717/07/2009 Thái Nguyên	Số 29 Tập thể Phát Tín C, Yên Xá, Văn Quán, Hà đông, Hà Nội	1.950	0,042 %	
3.1	Đoàn Thị Liên		NCLQ	09014180202/09/2013 Thái Nguyên	Số 29 Tập thể Phát Tín C, Yên Xá, Văn Quán, Hà đông, Hà Nội			
3.2	Lâm Thanh Tùng		NCLQ	09076083403/06/1997 Thái Nguyên	Số 29 Tập thể Phát Tín C, Yên Xá, Văn Quán, Hà đông, Hà Nội			
3.3	Lâm Mỹ Duyên		NCLQ	09100924914/03/2004 Thái Nguyên	Số 29 Tập thể Phát Tín C, Yên Xá, Văn Quán, Hà đông, Hà Nội			
4	Nguyễn Trọng Hà		UV HDQT/ PhóTGĐ/ KTT	01170623310/08/2006 Hà Nội	Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.1	Nguyễn Trọng Nhã		NCLQ	01170690707/03/2008 Hà Nội	Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.2	Nguyễn Thị Loan		NCLQ	01184799613/03/2008 Hà Nội	Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.3	Nguyễn Thị Diệu Huyền		NCLQ	01298898802/11/2007 Hà Nội	Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.4	Nguyễn Thị Lệ Hằng		NCLQ	01173386321/04/2004 Hà Nội	Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.5	Trần thị thu hằng		NCLQ	01228210707/04/2006 Hà Nội	Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu			

					Giấy, Hà Nội			
4.6	Nguyễn Hà Linh		NCLQ	130000097 9 23/10/2014 Hà Nội	Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.7	Nguyễn Hà Trang		NCLQ		Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội			
4.8	Nguyễn Trọng Phúc		NCLQ		Số 3, Ngõ 4, Tổ 11, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội			
5	Ngô Anh Phương		UV HDQT	001094004 811 17/1/2017 Hà Nội	Số 67 phố 8/3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
5.1	Lê Thị Tuyết Nhung	005C0051 86	NCLQ	011632605 13/07/2015 Hà Nội	Số 67 phố 8/3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	226.000	4.95%	
5.2	Ngô Trọng Vinh	005C0006 79/ C096886	NCLQ	010706477 10/12/2011 Hà Nội	Số 67 phố 8/3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
5.3	Ngô Thùy Dương		NCLQ	001301018 343 22/6/2016 Hà Nội	Số 67 phố 8/3, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
6	Vũ Văn Thuyết	001C1319 18	Thành viên BKS	012854966 30/03/2006 Hà Nội	Tổ 17 Tập thể Công ty cổ phần đầu tư CMC			
6.1	Nguyễn Thị Tuyết		NCLQ	012854967 30/3/2006 Hà Nội	Tổ 17 Tập thể Công ty cổ phần đầu tư CMC			
6.2	Vũ Đức Vinh		NCLQ	001099000 155 15/8/2013 Hà Nội	Tổ 17 Tập thể Công ty cổ phần đầu tư CMC			
7	Nguyễn Tuyết Quỳnh		Trưởng BKS	013039444 20/02/2008 Hà Nội	Số 18 ngõ 151 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội			
7.1	Nguyễn Đức Mạnh		NCLQ	012616766 16/6/2003 Hà Nội	Số 18 ngõ 151 Nguyễn Đức Cảnh phường Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội			
7.2	Nguyễn Thị Đoàn Trang		NCLQ	011650752 30/10/2009 Hà Nội	Số 18 ngõ 151 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội			
7.3	Nguyễn Quỳnh Anh		NCLQ		Số 18 ngõ 151 Nguyễn Đức			

					Cảnh, phường Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội			
8	Nguyễn Văn Phong		TV BKS	001077002 703 23/9/2014 Hà Nội	19 ngõ Sân Quần, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội			
8.1	Nguyễn Văn Cầu		NCLQ	001037001 289 23/12/2016 Hà Nội	19 ngõ Sân Quần, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội			
8.2	Bùi Thị Thu		NCLQ	033146000 502 17/02/2017 Hà Nội	19 ngõ Sân Quần, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội			
8.3	Lưu Thị Thu Trang		NCLQ	001180039 44 23/9/2014 Hà Nội	19 ngõ Sân Quần, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội			
8.4	Nguyễn Văn Gia Bảo		NCLQ	001077002 703 23/9/2014 Hà Nội	19 ngõ Sân Quần, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội			
8.5	Nguyễn Ngọc Phương Linh		NCLQ		19 ngõ Sân Quần, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội			

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ</i>	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HĐQT

